

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHO QUAN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2024/HS-ST.

Ngày: 18 - 12 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN, TỈNH NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Xuân Phúc và ông Lương Mạnh Tường.

- *Thư ký phiên toà:* ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan tham gia phiên toà:* ông Trương Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nho Quan, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2024/TLST- HS ngày 08 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức M** sinh năm 1988; tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn S, xã L, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Nguyễn Tất L, con bà: Đỗ Thị T; vợ: Nguyễn Thị N, có 03 con: con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không;

Lịch sử bản thân: ngày 28/12/2021, Ủy ban nhân dân xã L ban hành Quyết định số 01 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng. Ngày 28/3/2022, M chấp hành xong quyết định trên.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/5/2024, đến ngày 05/6/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nho Quan.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995; trú tại: thôn Đ, xã L, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

**Người làm chứng:* ông Bùi Văn T, anh Phạm Đình T và anh Hà Công N; vắng mặt. Chị Nguyễn Thị N; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức M là đối tượng sử dụng ma túy, để có tiền tiêu sài cá nhân, M đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 27/5/2024, M một mình đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết từ xã Phú Lộc, huyện Nho Quan đến huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua ma túy đá. Khi đi đến khu vực đường Quốc lộ 45 thuộc huyện Thạch Thành, thì M xuống xe đi bộ một đoạn thì nhìn thấy 01 người nam giới (*M không biết tên tuổi, địa chỉ của người này*) trông giống người nghiện ma túy đang đứng bên đường, M đi lại gần hỏi “*Anh có ma túy đá bán không, bán cho tôi ba trăm?*”, người này hiểu ý nên trả lời “*Có, đưa tiền đây*”, M đưa cho người nam giới số tiền 300.000 đồng, người này cầm tiền và đưa lại cho M 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. M mở gói nhỏ trên ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 túi bằng nhựa màu trắng bên trong túi có chất tinh thể màu trắng, xác định đúng là ma túy đá nên M gói lại bỏ vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và cất giấu vào túi quần phía trước bên trái. Sau đó M đi nhờ xe của người đi đường không quen biết về đến ngã 3 Rịa thuộc xã Phú Lộc thì xuống xe đi bộ.

Khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày khi M đang ở ngã 3 Rịa thuộc xã Phú Lộc thì có Nguyễn Văn Thanh sinh năm 1995, trú tại: thôn Đồi Khoai, xã L, huyện Nho Quan (*Thanh và M có mối quan hệ quen biết xã hội, cùng là người sử dụng ma túy đá*) sử dụng điện thoại Nokia màu đen lắp sim số thuê bao 0981.372.661 gọi điện đến số thuê bao 0926.654.559 của M để hỏi mua ma túy. Khi M nhắc máy thì Thanh nói: “*Em Thanh đây. Anh có ma túy đá bán thì em lấy một túi năm trăm*”, M hiểu ý của Thanh nên đồng ý bán và hỏi “*Ừ, em đang ở đâu?*”, Thanh trả lời “*Em đang ở khu vực nghĩa trang thôn 1, xã Phú Long, anh có thì cầm đến đây cho em*”. Thống nhất xong địa điểm giao ma túy thì M trả lời “*Ừ đợi anh*” rồi cúp máy.

Do không có phương tiện để đi nên M đi đến nhà người quen của mình là anh Phạm Đình Tâm sinh năm 1985, trú tại: thôn Phúc Lộc, xã Phú Lộc, huyện Nho Quan để mượn xe. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, M đến nhà và gặp anh Tâm nói “*Cho em mượn xe, em đi có việc một tý*”. Anh Tâm không biết M mượn xe để đi bán ma túy nên đã đồng ý cho M mượn 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 35N1-475.69. Sau đó, M điều khiển xe mô tô trên đến địa điểm hẹn bán ma túy cho Thanh. Khoảng 10 giờ 23 phút cùng ngày, M đi đến khu vực nghĩa trang thôn 1 xã Phú Long thì dừng xe lại gọi điện cho Thanh nói “*Anh đến nơi rồi em đâu?*”, Thanh nói “*Em đang đứng bên trong nghĩa trang vào đi anh*”. M đi vào nghĩa trang thì gặp Thanh, khi gặp nhau Thanh nói “*Em không có tiền không mua ma túy nữa*”. Lúc này Tổ tuần tra Công an huyện Nho Quan phối hợp với Công an xã Phú Long đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự trên địa bàn phát hiện M và Thanh có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy đã tiến đến vị trí

M và Thanh đứng cùng nhau để kiểm tra. Biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán, M đã tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên trái ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng, bên trong có 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng giao nộp cho Tổ tuần tra và khai nhận đó là 01 gói ma túy đá của M cất giấu để bán cho Thanh nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Tại chỗ, Tổ tuần tra kiểm tra và thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong gói nhỏ có 01 túi bằng nhựa màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng, sau đó niêm phong vào trong một phong bì ký hiệu A1 theo quy định của pháp luật. Ngoài ra Tổ tuần tra còn thu giữ của M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C, màu xanh, lắp sim số 0926.654.559 được niêm phong vào một phong bì ký hiệu A2 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N1-475.69. Thu giữ của Thanh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, lắp sim số 0981372661 niêm phong vào một phong bì ký hiệu A3 theo đúng quy định của pháp luật.

Tiến hành kiểm tra phương tiện là 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N1-475.69, Tổ tuần tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Đức M ở thôn S, xã L, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình lấy lời khai ban đầu, Nguyễn Đức M khai nhận gói ma túy mà M đem bán cho Nguyễn Văn Thanh là M mua của anh Phạm Đình Tâm nhà ở thôn Phúc Lộc, xã Phú Lộc, huyện Nho Quan. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và nhà ở của anh Tâm và thu giữ một số đồ vật, tài liệu như sau:

- + Thu giữ trên người Tâm 01 cân điện tử màu đen kích thước (142 x 74 x 24)mm, mặt đáy có chữ Digital Electronic Fcale tại túi quần phía trước bên phải;

- + Thu giữ tại gầm giường phòng ngủ trên tầng 2 của Tâm 01 bộ dụng cụ gồm 01 chai nhựa chiều cao 18,5cm, đường kính 5,5cm có nắp nhựa màu xanh trên nắp có 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 40cm, đường kính 0,5cm, 01 lỗ gắn cống thủy tinh một đầu hình phễu Phạm Đình Tâm khai nhận đó là bộ đồ sử dụng ma túy đá;

- + Thu giữ trên đầu giường ngủ tầng 1 của Tâm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen xám; số tiền Việt Nam là 725.000 đồng. Thu giữ trong gói ở đầu giường phòng ngủ tầng 1 của Phạm Đình Tâm số tiền là 22.500.000 đồng.

Cơ quan điều tra Công an huyện Nho Quan đã tiến hành cân, xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng chứa trong túi nilon màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức M được ký hiệu M1 = 0,24 gam và ra Quyết định số 461 ngày 28/5/2024, trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 477/KL-KTHS-MT ngày 04/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2382 gam là ma túy, loại Methamphetamine;

Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 247, thuộc bảng Danh mục IIC; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ”

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1760 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 477/KL-KTHS-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKSNQ-HS ngày 07/11/2024, Viện Kiểm sát nhân huyện Nho Quan truy tố bị cáo Nguyễn Đức M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Đức M từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/5/2024.

Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

* *Về xử lý vật chứng - tài sản tạm giữ:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 477/KL-KTHS-MT ngày 04/6/2024, bên trong là mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1760 gam, là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, phong bì ký hiệu C1; 01 sim số 0926654559 thu của Nguyễn Đức M;

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, phong bì ký hiệu C2; 01 sim số 0981372661 thu của Nguyễn Văn Thanh;

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C, thu của Nguyễn Đức M.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, thu của Nguyễn Văn Thanh.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nho Quan, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa bị cáo khai nhận: do không có tiền để chi tiêu. Khoảng 06 giờ ngày 27/5/2024, bị cáo đi nhờ xe từ nhà đến huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực Quốc lộ 45, bị cáo đã gặp và hỏi mua được của 01 người nam giới không quen biết 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, với giá tiền là 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đi nhờ xe về nhà. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Thanh có điện cho bị cáo hỏi mua ma túy đá, bị cáo nhất trí bán cho Thanh với giá 500.000 đồng và hẹn gặp nhau ở khu vực nghĩa trang thôn 1, xã Phú Long, huyện Nho Quan. Do không có phương tiện nên bị cáo sang nhà anh Phạm Đình Tâm mượn xe máy của anh Tâm để đi. Khi gặp Thanh tại khu vực nghĩa trang, Thanh nói không có tiền nên không mua ma túy nữa, cùng lúc này có lực lượng Công an đến kiểm tra, bị cáo đã giao nộp số ma túy cho cơ quan công an và khai nhận số ma túy bị cáo vừa mua về định bán cho Thanh với số tiền 500.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan, đã tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo, không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/5/2024, tại khu vực nghĩa trang thôn 1 xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Đức M đã có hành vi mang theo 0,2382 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho Nguyễn Văn Thanh với giá 500.000 đồng để kiếm lời. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Đức M đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

....

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những vi phạm vào chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc trao đổi chất ma túy, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh ra tệ nạn nghiện ma túy và các loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì hám lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Do đó, cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, việc làm không ổn định, số ma túy chưa bán được. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng - tài sản tạm giữ:

- Đối với 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh không lắp sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen xám bị hỏng không có tín hiệu; 01 cân điện tử màu đen KT(142x74x24)mm, mặt đáy có chữ Digital Electronie Feale. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Phạm Đình Tâm, không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Cơ quan điều tra đã trả số tài sản này cho anh Tâm là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 35N1 - 475.69 thu giữ của M, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Phạm Đình Tâm cho M mượn, anh Tâm không biết việc M sử dụng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Tâm là có căn cứ.

- Đối với số tiền 23.225.000 đồng thu giữ tại nhà ở của anh Phạm Đình Tâm. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Phạm Đình Túc (*là bố đẻ của anh Tâm*), không liên quan đến hành vi phạm tội của M. Cơ quan điều tra đã trả cho ông Túc là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa chiều cao 18,5cm, đường kính 5,5cm có nắp nhựa màu xanh trên nắp có 02 lỗ trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng dài 40cm, đường kính 0,5cm, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh một đầu hình phễu thu giữ của Phạm Đình Tâm. Quá trình điều tra xác định là dụng cụ Tâm dùng để sử dụng trái phép chất ma túy không liên quan đến hành vi phạm tội của M, Cơ quan điều tra chuyển tang vật vi phạm hành chính cho Công an xã Phú Lộc, huyện Nho Quan để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 477/KL-KTHS-MT ngày 04/6/2024, bên trong là mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1760 gam, là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, phong bì ký hiệu C1, bên trong đựng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C, màu xanh, lắp sim số 0926654559 thu của Nguyễn Đức M. Phong bì và 01 sim không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động M sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, phong bì ký hiệu C2, bên trong đựng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, lắp sim số 0981372661 thu của Nguyễn Văn Thanh. Phong bì và 01 sim không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động Thanh sử dụng liên lạc với M để mua ma túy, cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: quá trình điều tra Nguyễn Đức M khai nhận mua của một người thanh niên không quen biết ở khu vực quốc lộ 45, thuộc huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Do đó, không có căn cứ xác M, làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Văn Thanh là người hỏi mua ma túy của M, nhưng sau đó không đủ tiền để mua ma túy. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý Thanh theo quy định của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã có công

văn gửi địa phương nơi cư trú của Thanh đề nghị có biện pháp quản lý, giáo dục theo quy định.

- Đối với anh Phạm Đình Tâm: quá trình điều tra xác định anh Tâm không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Đức M. Tuy nhiên, vào thời gian ngày 25/5/2024, Phạm Đình Tâm đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine ở nhà, bằng dụng cụ sử dụng ma túy của mình. Cơ quan điều tra Công an huyện Nho Quan đã chuyển hồ sơ và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đến Công an xã Phú Lộc, huyện Nho Quan để xử lý theo quy định của pháp luật. Về nguồn gốc ma túy mà Tâm sử dụng, Cơ quan điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho Tâm nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Nguyễn Đức M 24 (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số 477/KL-KTHS-MT ngày 04/6/2024, bên trong là mẫu ký hiệu M1 còn lại có khối lượng 0,1760 gam, là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, phong bì ký hiệu C1; 01 sim số 0926654559 thu của Nguyễn Đức M.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, phong bì ký hiệu C2; 01 sim số 0981372661 thu của Nguyễn Văn Thanh.

+ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là vỏ gói, vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C, thu của Nguyễn Đức M.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, thu của Nguyễn Văn Thanh.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan lập ngày 02/12/2024.

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (18/12/2024). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. NQ;
- CA H. NQ;
- Chi cục THADS H. NQ;
- Sở T- pháp NB;
- Bị cáo;
- L- u.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Vũ Quang Chung.